



# Văn tế TRẬN VONG TƯỚNG SĨ

LTS: AH Nguyễn Văn Tiến, một túc nho, lâu thông kinh điển, nhưng vì tuổi già, trí kém, không còn nhớ đủ toàn văn Bản Văn Tế này và đang khao khát có được chính bản để ngâm nga những lúc canh tàn trà cạn.

LT đã nhắc AH một đoạn, nhưng vẫn chưa đủ, thì nay may thay có Cụ bà Nguyễn Dần ở Bonn có đủ toàn bài và đã gửi cho LT để phổ biến đến các AH ưa thích sưu tầm các áng văn chương cổ. Xin chân thành cảm tạ bà LY. NG. TH.

*Than ôi!*

*Trời Đông Phố vận ra Sóc cảnh, trải bao phen gian hiểm mới có ngày nay,*

*Nước Lô Hà chảy xuống Lương giang, nghĩ mấy kẻ điêu linh những từ thuở nọ.*

*Cho hay sinh là ký tử là quy. Mới biết mệnh ấy yếu mà danh ấy thịnh.*

*Xót thay! Tình dưới viên mao, phận trong giới trụ.*

*Ba nghìn họ con em đất Bái, cung tên ngang*

*đọc chí nam nhi, Hai trăm vây bờ cõi non Kỳ, cơm áo nặng đầy ơn cụu chủ.*

*Dấn thân cho nước, son sắt một lòng,*

*Nổi nghĩa cùng thầy, tuyết sương mấy độ.*

*Kẻ thời theo cố dích, chạy sang miền khách địa, hăm hở mài nanh dũa vuốt, chỉ non Tây, thề chẳng đội trời chung,*

*Kẻ thời đón vết mao trở lại chốn sa cơ, dập dùi vén cánh nương vây, trông cõi Bắc, quyết thu về đất cũ.*

*Nằm gai nếm mật, chung nỗi ân ưu,*

*Mở mối bắc cầu, riêng phần lao khổ.*

*Trước từng trải Xiêm La, Cao Miên về Gia Định mới dần ra Khánh Thuận, đã mấy buổi sơn phong hái lễ, trời Cao Quảng soi tỏ tấm kiên trinh,*

*Rời lại từ Đồ Bàn, Nam Ngãi lấy Phú Xuân mà thẳng tới Thăng Long, biết bao phen vũ pháo vân thê, đất Lũng Thục lặn vào nơi hiểm cố.*

*Phận truy tùy gấm lại cũng cơ duyên,*

*Trường tranh đấu biết đâu là mệnh số.*

*Kẻ thời chen chân ngựa, quyết giật cò trong trận, xót lẽ gan vàng mà mệnh bạc, nắm lông hồng theo đạn lạc tên bay,*

*Kẻ thời bắt mũi thuyền, toan cướp dáo giữa dòng, thương thay phép trọng để thân khinh, phong da ngựa để mặc bè trôi sóng vỗ.*

Hồn tráng sĩ biết đâu miền mình mạc, mịt mù  
gió lốc thổi dẫu tha hương

Mặt chinh phu khôn vẽ nét gian nan, lập loè  
lửa trời soi chùng cổ độ,

Ôi cũng lòng trung nghĩa, khác số đoan tu, nửa  
cuộc công danh, chia phần kim cổ,

Doái tiếc xương đồng da sắt, thanh bảo kiếm  
đã trăm rèn mới có, nỏ áo cơm phải trả đến  
hình hài.

Những là khen dạ đá gan vàng, bóng bạch câu  
xem nửa phút như không, ơn dày đội cũng cam  
trong phế phủ.

Phận dù không gác khói đài mây, danh đã dày  
ngàn cây nội cỏ.

Thiệt vì thuở theo cờ trước gió, thân chạ quân  
màn sương đêm gió, những chờ cao thấp bực  
can trường,

Tiếc cho khi lỡ bước giữa dòng, kiếp đã về cõi  
sống làng mây, nào kịp thấy ít nhiều ơn vũ lộ.

Vàng Thượng đức hồi loan thán trước, đoàn  
ứng nghĩa dẫu Quảng, Thuận, Nghệ, Thanh  
cũng vậy, đội ân quang gieo khắp đèo Ngang,

Mà những người thương trận ngày xưa, sắp tấn  
công tụt Ngạc, Vị, Thân, Dậu đến giờ, treo tình  
tự để nằm trong lá số.

Ngọn còi rúc nguyệt nơi tẻ nơi vui,

Dịp trống đồn hoa chốn tươi chốn ử.

Đã biết rằng anh hùng thì chẳng quản, trăm  
trận một trường oanh liệt, cái sinh không cái tử  
cũng là không,

Nhưng tiếc cho tạo hóa khéo vô tình, ngàn  
năm một hội tao phùng, phận thủy có phận  
chung sao không có.

Bản chức nay vâng việc biên phòng, tránh  
niềm viễn thú,

Dưới trống nức mùi chung đình, sức nhớ khi  
chén rượu rót đầu ghềnh,

Trong nhà rõ vẽ áo xiêm, tránh nghỉ buổi tẩm  
cừ vung trước gió.

Bâng khuâng kẻ khuất người còn

Tưởng thầy dẫu thì tố đó.

Nền phủ định tới đây còn xúc nổi, vụ lòng một  
lẽ, chén rượu thoi vàng,

Chữ tương đồng ngấm lại vốn dinh ninh, khắp  
mặt ba quân, cờ đào nón đỏ.

Có cảm thông thì tới đó khuyên mời,

Dù linh thánh hãy nghe lời dặn dỗ.

Buổi chinh chiến hoặc là oan hay chẳng, cũng  
trở về kẻ trước người sau, hàng trên lớp dưới,  
khao thường rồi sẽ tấu biểu dương cho,

Hội thắng bình đừng có nghĩ rằng không, dù ai  
còn cha già mẹ yếu, vợ goá con cô, an tập hết  
cũng ban tòn tuất đủ.

Hồn phách dẫu đều ngày tháng Thuận Nghiêu,

Hài cốt đó cũng non Thang nước Vũ,

Cơ huyền diệu hoặc thặng trầm chửa rõ,  
thiên thì về cổ quận, để hương thơm lửa sáng,  
kiếp tái sinh lại nhận cửa tiền quân.

Niềm tôn thân dù sinh tử chốn nê, linh thời hộ  
hoàng triều, cho bề lạng sóng trong, duy vạn kỷ  
chưa đời ngôi bảo tộ."

QUAN TỔNG TRẦN BẮC HÀ

NGUYỄN VĂN THÀNH

